

Số: /QĐ-UBND
Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Lê Đình Hưng, địa chỉ thu hồi: Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013,

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về quy định hạn mức các loại đất khi giao đất, công nhận quyền dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc đính chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND Tỉnh ban hành quy định về giá nhà, vật kiến trúc trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 162/UBND-BBT ngày 07/07/2010 của UBND thành phố Vũng Tàu để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII (phần hạ tầng kỹ thuật) tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 8173/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 13,2m² đất do ông Lê Đình Hưng đang sử dụng tại Phường 12 để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 11 trường hợp (01 trường hợp bổ sung)(đợt 30) do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12, thành phố Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Lê Đình Hưng, địa chỉ thu hồi: Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu tái định cư Tây Bắc đường AIII, Phường 12 với nội dung như sau:

1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 35.574.000 đồng

(Ba mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn đồng)

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
9	Ông (bà) Lê Đình Hưng					<u>35.574.000</u>
	Địa chỉ thu hồi: Phường 12, thành phố Vũng Tàu					
	Địa chỉ liên hệ: 1216/64 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu					
	Diện tích đất thu hồi	m ²	13,20	thửa 206 , tờ bản đồ THĐ		
	Diện tích đất bồi thường	m ²	13,20	Đất nông nghiệp chưa cấp Giấy chứng nhận		
Nguồn gốc sử dụng:						
- Tại Hồ sơ địa chính năm 1994: Thuộc thửa đất số 413 tờ số 33 có tên ông Lê Đình Hưng kê khai tại Sổ Mục kê ruộng đất với diện tích 1.201,0m ² đất “Lúa”						
- Tại hồ sơ địa chính năm 2002: Thuộc thửa đất số 211 tờ số 65 diện tích 1.267,8m ² không có tên người sử dụng đất.						
Năm 1998, ông Lê Đình Hưng được UBND thành phố Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 434038 ngày 22/12/1998 với 1.996,0m ² gồm 740m ² đất nông nghiệp thuộc thửa đất số 413 tờ số 33 và 1.256,0m ² đất nông nghiệp thuộc thửa đất số 255 tờ số 33. Sau đó, ông Lê Đình Hưng làm thủ tục tách thửa và cấp đổi từ GCN số N 434638 ngày 11/12/1998 thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất QSHNO & TSKGLVĐ số CU 061496 ngày 19/12/2019 với diện tích 740,0m ² đất trồng cây hàng năm thuộc thửa đất số 211 tờ số 65 và số CU 061497 ngày 19/12/2019 với 1.256,0m ² đất trồng cây hàng năm thuộc thửa đất số 82 tờ số 66.						
Đến năm 2012, ông, bà Lê Đình Hưng – Hà Thị Thêu tiếp tục được UBND thành phố Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 343538 ngày 19/5/2012 với diện tích 450,0m ² đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất 363 tờ số 65 (cũ 413 tờ số 33).						
Như vậy, tổng diện tích thửa đất số 413 tờ số 33 đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 740,0m ² + 450,0m ² = 1.190,0m ²						
Phần diện tích 13,2m ² đất thu hồi thuộc thửa đất số 413 tờ số 33 có tên ông Lê Đình Hưng kê khai tại Sổ Mục kê ruộng đất với diện tích 1.201,0m ² đất “Lúa”. Ông Lê Đình Hưng sử dụng có ranh giới, mốc giới rõ ràng ổn định, không tranh chấp. Do đó đủ điều kiện bồi thường 13,2m ² đất nông nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Truy thu thuế và chỉnh lý hồ sơ địa chính.						
Căn cứ hồ sơ, UBND thành phố Vũng Tàu lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư như sau:						
<u>A/ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất</u>						35.574.000
	Đất nông nghiệp Vị trí 5 - hẻm 58 Nguyễn Gia Thiều	m ²	13,20	2.695.000	1,00	35.574.000
<i>Đơn giá bồi thường về đất áp dụng theo Quyết định số 8173/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu</i>						

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	HỆ SỐ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
	<u>B/ Bồi thường hoa màu :</u>					0
	Không					
	<u>C/ Bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc :</u>					0
	Không					
	<u>D/ Các khoản bồi thường khác :</u>					0
	Không					
	<u>Đ/ Hỗ trợ nhà vật kiến trúc</u>					0
	Không					
	<u>E/ Các khoản hỗ trợ khác :</u>					0
	Không					
	<u>G/ Tái định cư :</u>					
	Không					
	<u>H/ Giao đất ở, căn hộ chung cư:</u>					
	Không					
	<u>I/ Truy thu thuế:</u>					
	Theo quy định					

2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Ngân sách nhà nước, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả .

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu chủ trì, phối hợp với UBND Phường 12, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 1 giao Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến ông Lê Đình Hưng; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND Phường và địa điểm sinh hoạt khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu phối hợp cùng Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 1 và UBND Phường 12 tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Đình Hưng theo Điều 1 Quyết định này.

Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 1 có

trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Trường hợp ông Lê Đình Hưng không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Chủ đầu tư không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Ông Lê Đình Hưng có trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất thu hồi đúng thời hạn, bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu quản lý; đồng thời nộp bản chính các giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất chuyên Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu xử lý theo quy định.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng 1 có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả Ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận hoặc biết được Quyết định này, nếu chưa đồng ý với Quyết định thì ông Lê Đình Hưng được quyền khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, khởi kiện của cơ quan có thẩm quyền, đề nghị ông Lê Đình Hưng chấp hành việc bàn giao đất theo khoản 3, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chủ tịch UBND Phường 12 thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu; Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan và ông Lê Đình Hưng căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND TPVT;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hồng Thuấn